

Phụ lục 1
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI
(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày /12/2024
của UBND huyện Phù Cát)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI

1. Nguồn phát sinh bụi, khí thải:

- Nguồn khí thải phát sinh từ hoạt động lò nung than.

2. Dòng khí thải, vị trí xả khí thải:

2.1. Vị trí xả khí thải: tại ống khói lò nung than đường kính D400mm, chiều cao 8m; tọa độ: X = 1.556.232; 585.819 (theo hệ tọa độ VN 2000, múi chiều 3⁰).

2.2. Lưu lượng xả khí thải lớn nhất: 810 m³/giờ.

2.2.1. Phương thức xả khí thải: xả liên tục 16 giờ/ngày.

2.2.2. Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và theo Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép theo QCVN 19:2009/BTNMT, cột B (K _p = 1, K _v = 1,2)	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	Bụi	mg/Nm ³	240	06 tháng/lần	Không thuộc đối tượng
2	SO ₂	mg/Nm ³	600		
3	NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	1.020		
4	CO	mg/Nm ³	1.200		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải:

1.1. Mạng lưới thu gom bụi, khí thải từ các nguồn phát sinh bụi, khí thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải:

Khí thải từ quá trình đốt than được thu hồi thông qua hệ thống đường ống thu hồi khói thải lò than, dẫn về hệ thống bể ngưng tụ và làm lạnh để thu hồi giấm gỗ sinh học; sau đó thoát ra môi trường qua ống khói có đường kính

D400mm, chiều cao 8m. Hệ thống thu hồi khí thải gồm hai hệ thống ống dẫn trung tâm bố trí dọc theo cụm lò, vật liệu ống inox chống ăn mòn axit, kích thước (0,3 x 0,03 x 45 x 2)m.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải:

1.2.1. Tóm tắt quy trình công nghệ:

Khí thải lò nung than → Hệ thống thu hồi khói thải → Bể chứa → Hệ thống chung cất thu hồi giấm gỗ → Ống khói → Thoát ra môi trường.

1.2.2. Công suất thiết kế, hóa chất, vật liệu sử dụng:

- Công suất thiết kế: 810 m³/giờ.
- Hóa chất, vật liệu sử dụng: sử dụng nhiên liệu đốt là củi, gỗ vụn, gỗ bìa bành.

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát liên tục quá trình vận hành lò nung than, hệ thống đường ống thu gom và các thiết bị xử lý bụi, khí thải của nhà máy để kịp thời bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc thay thế, đảm bảo an toàn và hiệu quả thu gom, xử lý các nguồn bụi, khí thải đạt quy chuẩn môi trường hiện hành trước khi thoát ra ngoài môi trường.

- Vận hành hệ thống xử lý bụi, khí thải theo đúng quy trình kỹ thuật đã được nhà cung cấp chuyển giao.

- Sử dụng đội ngũ công nhân có kỹ thuật tốt, nắm vững quy trình vận hành các thiết bị xử lý bụi, khí thải của nhà máy.

- Tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và kiểm tra mức độ an toàn của hệ thống lò nung theo đúng quy trình, thời hạn quy định.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm: Không.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của nhà máy bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Mục 2.2.2 Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Vận hành thường xuyên, liên tục các hệ thống thu gom, xử lý lượng khí thải phát sinh; bảo đảm lượng không khí sạch thoát ra ngoài môi trường đạt QCVN 19:2009/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

3.3. Trong quá trình hoạt động dự án, khi có sự cố liên quan đến việc vận hành các thiết bị xử lý bụi, khí thải, Chủ dự án phải dừng ngay các hoạt động sản xuất có phát sinh bụi, khí thải để sửa chữa, khắc phục kịp thời.

3.4. Công ty chịu hoàn toàn trách nhiệm khi xả bụi, khí thải không đảm bảo các yêu cầu tại Giấy phép ra môi trường.

Phụ lục 2**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày /12/2024
của UBND huyện Phù Cát)

1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

1.1. Thiết bị lưu chứa: bố trí các can nhựa, thùng phuy, thùng chứa chất thải chuyên dụng có nắp đậy để lưu chứa chất thải nguy hại phát sinh, có dán nhãn phân biệt từng loại chất thải.

1.2. Khu vực lưu chứa: bố trí khu vực lưu chứa chất thải nguy hại có diện tích 10m² trong khuôn viên nhà máy. Kết cấu: nền bê tông chống thấm, kín khít, không bị thấm thấu; cos nền cao hơn cos mặt bằng xung quanh, đảm bảo ngăn nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; gờ chống tràn đảm bảo không chảy tràn chất thải lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn; có mái che kín nắng, mưa; cửa khóa, biển cảnh báo; bên trong dán mã chất thải và bố trí thùng chuyên dụng để phân loại, lưu chứa chất thải; trang bị thiết bị, dụng cụ PCCC theo quy định của pháp luật về PCCC; có vật liệu hấp thụ theo quy định.

2. Thiết bị, hệ thống công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

2.1. Thiết bị lưu chứa: trang bị bao bì, thùng chứa đặt tại khu vực sản xuất và khu vực lưu chứa.

2.2. Khu vực lưu chứa: bố trí khu vực lưu chứa có diện tích 10m² trong khuôn viên nhà máy. Kết cấu: nền bê tông, cos nền cao hơn cos mặt bằng xung quanh, mái che bằng tôn, che kín khu vực lưu chứa tránh nước mưa xâm nhập.

3. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

3.1. Thiết bị lưu chứa: trang bị các thùng chứa chất thải chuyên dụng có nắp đậy bố trí tại khu vực văn phòng, dọc đường nội bộ; sau đó thu gom, đưa về khu vực lưu chứa để hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định.

3.2. Khu vực lưu chứa: định kỳ vận chuyển tập kết tại vị trí trước cổng để chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý theo quy định; không có bố trí khu vực lưu chứa.

Phụ lục 3**CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày /12/2024
của UBND huyện Phù Cát)*

1. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
2. Trồng và chăm sóc cây xanh trong phạm vi mặt bằng của dự án, đảm bảo tỷ lệ diện tích cây xanh theo quy định.
3. Duy trì vận hành thường xuyên, hiệu quả các công trình xử lý, bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án; thường xuyên theo dõi, giám sát và cải tạo, nâng cấp, sửa chữa kịp thời khi bị hư hỏng, xuống cấp.
4. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý hoá chất và PCCC; tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.
5. Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định liên quan có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo quy định mới.